

Hồi 35*Vì Ai U Oán Vì Ai Khổ**Ai Nhớ Nhưng Chàng Cũng Đau Thương*

Lần này đệ tử các phái tụ hội ở Mang Sơn đều là những người nổi bật trong bốn phái, ngoại trừ mấy mươi người bị trọng thương, những người còn lại tuy hít phải mùi hoa Ma quỷ, không thể vận dụng chân lực nội gia, nhưng vẫn còn chạy được, những người bị thương nhẹ thì đỡ người bị thương nặng, người chưa bị thương thì theo tám đại cao thủ đoạn hậu, tuy bại nhưng trận thế chẳng hề rối loạn.

Tây Môn Mục Dã hét lên: “Giết càng nhiều càng tốt, kẻ đã chạy thoát không cần đuổi theo!” bọn người áo vàng hú lên tựa như bầy mãnh thú nổi điên, hễ gặp người là giết, bất luận chính tà! Đệ tử chính phái vì có người suất lĩnh, thương vong không nặng nề lắm, còn phía Mạnh Thần Thông thì người kẻ võ công cao nhất đã bỏ chạy, những kẻ còn lại phải tự lo, chỉ trong khoảnh khắc hầu như đã bị bọn người áo vàng giết chết hết! Tán Mật pháp sư cả giận, chặn hai người áo vàng gầm lớn một tiếng, tiếng gầm ấy là công phu Sư tử hống của Phật môn, hai người áo vàng bị tiếng gầm như sấm dậy chấn động, lập tức tai và mũi đều chảy máu, toàn thân mềm nhũn, vội vàng lui ra sau, mười đệ tử của Tán Mật pháp sư vội vàng theo y phá vòng vây, Tây Môn Mục Dã cho hai người áo vàng uống một viên kinh thần tán, rồi quay đầu lại chặn hai người của Tán Mật pháp sư. Thực ra Tán Mật pháp sư gầm lớn một tiếng rất tổn hao nguyên khí, nếu Tây Môn Mục Dã liều với y thì Tán Mật pháp sư cũng khó thoát. Phía Mạnh Thần Thông may mà có Tán Mật pháp sư không chịu bỏ chạy cho nên đã cứu được hơn mười người.

Trong số những người bị Mạnh Thần Thông gạt làm đồ đệ có hai thiếu niên ngốc nghếch, đó là cháu của Tào Cẩm Nhi tên gọi Triệu Anh Hoa và Triệu Anh Dân, cả hai chưa bao giờ chứng kiến cảnh này, thấy sư phụ đã chạy mất dạng thì bọn chúng đã hoảng sợ đến hồn bay phách tán, đang luống cuống thì chợt thấy Cơ Hiểu Phong lướt qua người chúng, phía sau có hai người áo vàng đang hò hét đuổi theo, Triệu Anh Hoa và Triệu Anh Dân kêu lên: “Cơ sư huynh cứu đệ!” la chưa dứt thì Cơ Hiểu Phong đã biến mất dạng.

Xem ra hai thiếu niên ngốc nghếch sắp chết bởi chưởng của hai người áo vàng, chợt nghe một tiếng quát: “Bọn chuột nhắt dám lớn gan!” đột nhiên một luồng khí lạnh cuộn tới, té ra đó là vợ chồng Đường Kinh Thiên. Băng Xuyên thiên nữ phát ra băng phách thần đạn, chặn được hai người áo vàng, sau đó cả hai vợ chồng vung kiếm chặn hai người áo vàng. Đường Kinh Thiên tuy bị Lịch Thắng Nam giật lấy thanh Du long kiếm nhưng với võ công của chàng thì dùng một thanh kiếm bình thường cũng có uy lực không thể chống đỡ, huống chi lại còn có cây Băng phách hàn quang kiếm có một không hai trên đời của Băng Xuyên thiên nữ. Hai vợ chồng họ đã uống bích linh đơn, không sợ mùi thơm hoa Ma quỷ, hai kiếm cùng đánh ra tựa như nhị long tranh châu, hai tiếng soạt soạt vang lên, hai cánh tay phải của hai người áo vàng đều bị chặt rơi xuống, Đường Kinh Thiên rút kiếm vào bao, tay trái ôm Triệu Anh Hoa, tay phải ôm Triệu Anh Dân chạy ngược về phía sau. Băng Xuyên thiên nữ đoạn hậu cho chàng, dùng bảo kiếm và băng đạn chặn kẻ địch lại, bọn người áo vàng không biết vợ chồng Đường Kinh Thiên là ai, chỉ thấy đôi nam nữ này chẳng hề sợ hoa Ma quỷ, vừa ra tay đã đã thương hai đồng bọn thì không khỏi cả kinh. Thực ra nếu lấy một địch một thì bọn chúng chẳng hề thua vợ chồng Đường Kinh Thiên, vợ chồng Đường Kinh Thiên sở dĩ dễ dàng cứu người ra khỏi miệng hùm là vì ra đòn bất ngờ, đồng thời kiếm pháp của hai vợ chồng phối hợp rất kín kẽ, vả lại bọn chúng chưa hề thấy ngọc kiếm và băng đạn của Băng Xuyên thiên nữ, khi hai người áo vàng quá khinh địch, đột nhiên trúng băng phách thần đạn cho nên cả kinh, không kịp chống đỡ thì đã bị chặt tay. Thế là bọn người áo vàng bị chặn lại không dám đuổi theo. Vợ chồng Đường Kinh Thiên quay trở lại cứu người, rồi lại thoát ra khỏi vòng vây của kẻ địch, đến và đi đều như gió, chỉ trong chớp mắt đã đuổi theo phía chính phái, trao anh em họ Triệu cho Tào Cẩm Nhi. Tào Cẩm Nhi mắng: “Hai tên súc sinh các ngươi còn có mặt mũi gặp lại ta? Tại sao không theo sư phụ của các ngươi!” rồi bà ta giơ cây gậy đầu rồng định đánh xuống, Dục Trọng Mâu cản lại, khuyên rằng: “Mong chưởng môn sư tử niệm tình chúng trẻ tuổi vô tri, tha cho chúng lần này”. Hai anh em cũng quỳ xuống khóc rống lên xin bà nội tha cho. Tào Cẩm Nhi rất nuông chiều hai đứa cháu này, chỉ vì trước mặt tôn sư các phái cho nên đành phải giả vờ, nghe Dục Trọng Mâu nói như thế thì mừng rỡ ngừng lại.

Chưởng môn các phái điểm lại nhân số thương vong của bốn môn, số người tử thương và mất tích đến tám mươi bảy người, bị thương nặng có đến bảy mươi sáu người, bị thương nhẹ thì không kể siết, Kim Quang đại sư than rằng: “Không ngờ đại hội Mang Sơn lại có kết cuộc như thế này, hai bên chính tà đều thảm bại!” Dục Trọng Mâu nói: “Ba mươi năm trước tôi đã từng nghe nói đến Tây Môn

Mục Dã, nhưng tôi lại không biết bọn người áo vàng kia, chúng ta không phải bại trong tay Mạnh Thần Thông mà lại bại bởi bọn người áo vàng lai lịch bất minh, quả thực là điều không ngờ!” trong chưởng môn các phái, Dục Trọng Mâu là người hiểu biết rộng rãi nhất, cả y mà cũng không biết lai lịch của bọn người áo vàng thì không cần phải nói đến những người khác. Thống Thiển thượng nhân trầm ngâm rồi nói: “Bản lĩnh của Mạnh Thần Thông rất cao cường, ngoại trừ Đường đại hiệp của phái Thiên Sơn, e rằng không ai có thể địch nổi y. Nay lại có thêm Tây Môn Mục Dã và bọn người áo vàng, sau này võ lâm không biết sẽ gặp tai họa gì! Nay chỉ có cách mời các vị tạm thời đến tề tụ dưỡng thương, một mặt tìm hiểu lai lịch của bọn người áo vàng, một mặt sai người mời vợ chồng Đường đại hiệp cùng bàn mưu tính kế”. Chùa Thiếu Lâm cách Mang Sơn không xa, trong chùa lại có hàng trăm cao tăng võ nghệ cao cường, đương nhiên là nơi tốt nhất để tránh nạn trị thương, chưởng môn các phái nghe Thống Thiển thượng nhân nói như thế thì đồng ý, chỉ có Tào Cẩm Nhi là tựa như muốn nói điều gì đó, Thống Thiển thượng nhân liếc nhìn bà ta rồi hỏi: “Tào chưởng môn, có phải bà nhớ đến tiểu sư muội của bốn môn không?” Tào Cẩm Nhi đỏ mặt, nói: “Đúng thế, chỉ e bọn người áo vàng lại sẽ gây náo loạn, Chi Hoa đang hôn mê, chẳng may lọt vào tay bọn chúng thì tôi... tôi làm sao ăn nói với Lữ cô cô”. Thống Thiển thượng nhân nói: “Chuyện này quả thực đáng lo, may mà có mẹ con Phùng Lâm bảo vệ cho nàng, dù kẻ địch đông đúc, nhưng vẫn có thể cứu được nàng. Song bên trong còn vài đệ tử phái Võ Đang, chỉ e Phùng Lâm khó bảo vệ được hết”. Vợ chồng Đường Kinh Thiên và Lôi Chấn Tử đồng thanh nói: “Xin để chúng tôi đi một chuyến”. Thống Thiển thượng nhân nói: “Nếu ba vị đi tiếp ứng thì tốt còn gì bằng”. Bọn Đường Kinh Thiên định quay trở lại thì Thống Thiển thượng nhân chợt nói: “Khoan đã, hãy xem ai đến kia?” ngay lúc này, chỉ nghe từ xa có một tiếng hú dài, Đường Kinh Thiên nghe đó là tiếng của Phùng Lâm, cả mừng: “Họ đã thoát hiểm”.

Cũng trong khoảnh khắc này, chợt thấy bóng người thấp thoáng xuất hiện ở trên sườn núi, lúc này tuy đã nửa đêm nhưng ánh trăng vẫn còn trong ngần, xem rất rõ ràng, người đi đầu là Phùng Lâm. Lôi Chấn Tử và Đường Kinh Thiên đều đồng thời kêu lên, song một người mừng một người lại lo, té ra chín đệ tử bị thương của phái Võ Đang đều theo Phùng Lâm trở về, trái lại chẳng thấy Lý Tâm Mai, Chung Triển và Cốc Chi Hoa đâu.

Lại nói Phùng Lâm đưa Cốc Chi Hoa vào bên trong, thử dùng công phu giải huyết đại tạng của Hồng giáo giải huyết cho nàng, công phu giải huyết đại tạng có thể phá bất cứ thuật điểm huyết kỳ môn nào, nhưng lúc này thì chẳng thấy có hiệu quả. Phùng Lâm thầm thất kinh, nhủ rằng: “Quả đúng là ngoài trời có trời,

ngoài người có người. Cả thần công giải huyết đại tạng của mình cũng chẳng phá nổi thuật điểm huyết của Mạnh Thần Thông, mình tuy chưa tử thí với y nhưng nếu tính ra thì mình đã thua y. Chỉ mong Thống Thiên thượng nhân đặc thẳng quay lại cứu nàng”. Rồi bà ta đặt Cốc Chi Hoa trong tịnh thất, sai Lý Tâm Mai và Chung Triễn canh gác, rồi trị thương cho các đệ tử phái Võ Đang.

Lý Tâm Mai gọi Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa nào trả lời được nàng, Lý Tâm Mai nước mắt lưng tròng, khẽ nói: “Cốc tử tử thất đáng thương!” Chung Triễn nói: “Thống Thiên thượng nhân bảo nàng không bị thương, chỉ là nhất thời hôn mê chưa tỉnh, khi người trở về sẽ cứu nàng, sư muội đừng lo”. Lý Tâm Mai nói: “Huynh làm sao biết tâm sự của muội? Muội mong được nói chuyện với tử ấy, muội có rất nhiều chuyện muốn hỏi tử ấy. Mấy năm qua muội buồn chết đi được, tìm chẳng ra người có thể giải bày tâm sự”. Chung Triễn chợt buồn, cười gượng: “VẬY huynh quả thật ngưỡng mộ Cốc tử tử của muội, nàng và muội quen nhau không lâu thế mà muội đã coi nàng là tri kỷ. Hỡi ơi, đúng là mỗi người có duyên phận của mình, chẳng thể nào gượng ép được”. Lý Tâm Mai ngẩn người ra, nói: “Sư huynh, huynh... huynh nói gì thế...” Chung Triễn nói: “Huynh bảo mỗi người có duyên phận của mình, chẳng thể nào gượng ép được. Chẳng hạn như chúng ta bên nhau từ nhỏ, nhưng trong mắt của muội, huynh chẳng bằng... chẳng bằng nàng!” xưa nay Chung Triễn không giỏi ăn nói, nhưng những câu nói này xuất phát từ tình cảm của y cho nên nghe rất chân thành, lại pha lẫn mấy phần xúc động, mấy phần chua chát.

Lý Tâm Mai hồn nhiên vô tư, trước kia vì Kim Thế Di chiếm lấy tâm hồn nàng cho nên chẳng hề biết tấm lòng của Chung Triễn đối với mình. Lúc này nghe những lời chua chát ấy của Chung Triễn, mới biết sư huynh si tình mình. Chung Triễn bảo ngưỡng mộ Cốc Chi Hoa nhưng lại thầm chỉ Kim Thế Di. Tình cảm sống chết của Lý Tâm Mai đối với Kim Thế Di khiến cho y vừa ngưỡng mộ vừa ghen tị.

Gió đêm mang theo luồng hương hoa, ánh trăng len qua cửa lá ngoài cửa sổ nhìn lén họ. Dưới ánh trăng trắng ngà chỉ thấy Lý Tâm Mai đỏ ửng mặt, Chung Triễn thì cúi đầu không nhìn nàng.

Lý Tâm Mai im lặng không nói, nàng tựa cửa sổ đứng ngẩn ra một hồi thì chợt nói: “Sư huynh, muội biết tấm lòng của huynh đối với muội. Muội rất cảm kích huynh. Nhưng vì chúng ta chơi đùa với nhau từ nhỏ, muội đã sớm coi huynh là người nhà. Chẳng ai có thể thay thế được huynh, muội chưa bao giờ so sánh huynh với ai cả. Nhưng muội có tình cảm khác với Cốc Chi Hoa, muội thích tử ấy,

muội kính phục tử ấy, muội thương xót cho tử ấy, huynh... huynh có hiểu không?" Chung Triễn buồn bã nói: "Huynh hiểu chứ. Nhưng... nhưng..." Lý Tâm Mai nói: "Nhưng cái gì?" Chung Triễn thở dài: "Nhưng không nói thì tốt hơn. Muội đã hiểu tấm lòng của huynh, vậy là được". Lý Tâm Mai đang nói về Cốc Chi Hoa, nhưng thực sự là bày tỏ tình cảm của mình đối với Kim Thế Di, Chung Triễn đương nhiên cũng hiểu điều đó. Tuy y vốn muốn bảo "người chết không thể sống lại" nhưng Lý Tâm Mai chưa nói ra tên của Kim Thế Di, y cũng không tiện nói như thế. Lý Tâm Mai rối bời cõi lòng, ngay lúc này cái tên người mà họ không dám nói đột nhiên phát ra từ miệng Cốc Chi Hoa. Cốc Chi Hoa như nói mê, nàng gọi khẽ hai tiếng: "Thế Di, Thế Di!" Lý Tâm Mai khựng người, rồi nàng vội vàng bước đến giường, lay Cốc Chi Hoa rồi kêu lên: "Tỷ tỷ, tỉnh dậy, tỉnh dậy!" Cốc Chi Hoa không tỉnh mà xoay người, vẫn gọi như đang nằm chiêm bao: "Thế Di, đừng rời muội... ai trong thì người ấy trong, ai đục thì người ấy đục, huynh... huynh nói rất đúng, huynh đừng đi!" Lý Tâm Mai giật mình, điểm vào huyệt linh phủ của nàng, nói: "Cốc tỷ tỷ, tỷ bảo gì thế? Là muội đây, tỷ tưởng là ai?" Cốc Chi Hoa rùng mình một cái rồi hai mắt khép chặt, không còn nói mơ nữa. Lý Tâm Mai vốn muốn giải huyệt cho nàng, không ngờ lại làm nàng hôn mê lần nữa.

Số là lúc nãy Phùng Lâm đã dùng Đại tạng giải huyệt thần công giải huyệt cho Cốc Chi Hoa, tuy không hiệu quả nhưng đã kích thích thần kinh của nàng, khiến cho nàng có một chút tri giác, rơi vào trong trạng thái mơ màng, lúc đó nàng cảm thấy có người đứng bên cạnh mình, vì thế mới gọi cái tên mà nàng hay nghĩ đến nhất. Chỉ vì cách điểm huyệt của Mạnh Thần Thông ngược hẳn với võ học chính tông cho nên Lý Tâm Mai giải huyệt cho nàng thì trái lại đã làm nàng mất tri giác. Lý Tâm Mai đứng thộn mặt ra, chợt nghe Chung Triễn nói: "Huynh cứ tưởng Giang Nam lắm lời nói vớ vẩn, té ra... điều này là thật..." Lý Tâm Mai nói: "Sư huynh, huynh... huynh nói gì? Giang Nam... Giang Nam bảo gì?" Chung Triễn nói: "Giang Nam bảo khi còn sống Kim Thế Di có tấm thâm tình đối với nàng, trong đại hội Mang Sơn lần trước đã cố gắng bảo vệ cho nàng, nay có thể thấy Cốc Chi Hoa cũng không thể quên được y, ôi chỉ là đáng tiếc, đáng tiếc người chết không thể sống lại!" Lý Tâm Mai kêu lên: "Đừng nói nữa, đừng nói nữa!" một lúc sau nàng không nén được lại hỏi: "Đại hội Mang Sơn lần trước đã xảy ra chuyện gì?" Chung Triễn nói: "Nay một người đã chết, có nhắc lại chuyện này cũng chẳng ích gì! Đừng nói thì hơn!" Lý Tâm Mai kêu lên: "Không, không! Họ đều là bằng hữu tốt nhất của muội, tất cả những chuyện liên quan đến họ muội đều muốn biết, huynh... huynh hãy nói đi!" trong đại hội Mang Sơn lần trước, chuyện Kim Thế Di bảo vệ cho Cốc Chi Hoa đã truyền khắp võ lâm, có điều vì mọi người

sợ làm Lý Tâm Mai buồn lòng cho nên giấu nàng, nay Lý Tâm Mai cũng đoán được ẩn tình giữa Cốc Chi Hoa với Kim Thế Di, vả lại cứ hỏi dần tới, Chung Triễn đánh liều nghĩ bụng: “Cứ kể cho nàng nghe cả, có lẽ sẽ cắt đứt tình cảm của nàng đối với Kim Thế Di, trái lại sẽ tốt hơn cho nàng”. Vì thế đều nói ra tất cả những điều mình biết, lại nói: “Bốn năm trước, muội chẳng phải từng nghe lời Giang Nam đến Lao Sơn tìm tung tích của Kim Thế Di sao? Nghe nói lần đó y vốn định cùng Cốc Chi Hoa ra biển, sau đó không biết thế nào mà lại đi cùng Lịch cô nương”. Lý Tâm Mai nói: “Huynh đã nghe ai nói?” “Mẹ của muội chưa nói cho muội biết sao?” Chung Triễn biết Phùng Lâm giấu con gái của mình, nhưng việc đã đến nước này, vì muốn cắt đứt tình cảm của nàng đối với Kim Thế Di, cho nên đành để nàng khóc một trận, cho nên đã kể ra những lời của Phùng Lâm. Điều lạ là Lý Tâm Mai không hề đau buồn như y dự liệu, chỉ thấy nàng ngẩn ra một hồi rồi cười thê lương, lẩm bẩm: “Cốc tử tử, muội tưởng muội đáng thương, ai ngờ tử còn đáng thương hơn muội! Muội còn có mẹ, còn có sư huynh, tử mất chàng thì chẳng còn ai! Tại sao con người chết đi không thể sống lại? Nếu chàng có thể sống lại, muội nhất định sẽ cho chàng biết tấm lòng của tử, chàng... chàng sẽ nghe lời muội, muội sẽ bảo chàng mãi không cách xa tử!” Lý Tâm Mai vẫn còn là một thiếu nữ vô tư, tuy tình đầu không dễ nguôi, nhưng khi nàng thấy Cốc Chi Hoa cũng yêu thương Kim Thế Di như mình thì nàng không hề ghen tuông mà chỉ cảm thấy Cốc Chi Hoa đáng thương. Trăng đêm mười lăm vừa lớn vừa tròn, ánh sáng len qua kẽ lá xuyên vào khung cửa sổ, Lý Tâm Mai lẩm bẩm một hồi thì im lặng, dưới ánh trăng trông nàng như một pho tượng nữ thần. Chung Triễn đứng ngẩn người ra ngẫm, y chợt cảm thấy ở nàng tựa như tỏa ra một thứ ánh sáng trong trẻo hơn cả ánh trăng. Chung Triễn dần dần bình tĩnh trở lại, thế nhưng cũng trong lúc này, y chợt thấy trên má nàng có đôi giọt nước mắt long lanh, nàng đã nghĩ gì? Có phải đau lòng vì Kim Thế Di không thể sống lại hay tiếc thương cho số phận của Cốc Chi Hoa? Nàng khóc cho người hay khóc cho mình?

Lý Tâm Mai đang nghĩ gì? Nàng đang nhớ đến một câu chuyện vào bốn năm trước. Nàng bị Mạnh Thần Thông nhốt trong căn thạch thất, chính nhờ thế nàng đã gặp Cốc Chi Hoa. Nàng và Cốc Chi Hoa mới gặp nhau đã thân thiết, nàng không hề che dấu tình cảm của mình đối với Kim Thế Di, Cốc Chi Hoa chỉ cho nàng đến Lao Sơn tìm chàng, sau đó lại tìm mọi cách cùng bọn Trần Thiên Vũ cứu nàng ra. Nàng nhớ khi nói về Kim Thế Di với Cốc Chi Hoa, Cốc Chi Hoa rưng rưng nước mắt, lúc đó nàng còn tưởng rằng Cốc Chi Hoa thương xót cho thân phận của mình, giờ đây nàng hoàn toàn hiểu. Té ra tình cảm của Cốc Chi Hoa lúc đó cũng giống như mình lúc này. Nhưng lúc đó Kim Thế Di vẫn còn sống,

còn Cốc Chi Hoa thì cố nén nỗi đau trong lòng mình, cho nàng biết hành tung của Kim Thế Di. Giờ đây nàng đã hoàn toàn hiểu. Cốc Chi Hoa vì muốn giúp nàng mà hy sinh tình cảm giữa mình với Kim Thế Di.

Cốc Chi Hoa nằm lặng lẽ dưới ánh trăng, còn trong mắt Lý Tâm Mai, Cốc Chi Hoa còn trong sáng hơn cả ánh trăng kia, Lý Tâm Mai lòng đau như cắt, khẽ gọi: “Hảo tử tử!” nàng thầm nhủ: “Thật đáng tiếc, đáng tiếc chàng đã chết...” Chung Triễn kêu lên: “Sư muội, muội... muội...” Lý Tâm Mai nói: “Muội... muội đâu có khóc!” rồi nàng bước ra trước cửa sổ, đẩy hai cánh cửa ra hít sâu một hơi, lặng lẽ lau nước mắt. Trong khoảng sát na này, chỉ thấy cành cây lay động, tựa như có một bóng người nhưng đột nhiên bóng người ấy biến mất. Lý Tâm Mai giật mình, kêu lớn: “Thế Di!” nhưng chỉ thấy vầng trăng sáng trên trời, gió ngừng cây lặng, từ xa nhìn chỉ thấy mấy tảng đá trông giống như hình người chứ nào có thấy ai đâu! Chung Triễn kêu lên: “Sư muội... muội thấy ai thế?” rồi y mở cửa chạy ra ngoài, cũng chẳng nhìn thấy ai.

Lý Tâm Mai rung rung nói: “Chắc là muội hoa mắt, y... y làm sao có thể sống đây?” Chung Triễn cố gượng cười: “Muội và y là hảo bằng hữu, huynh lại nhắc đến y, chả trách nào muội nghĩ đến y nên sinh ra ảo giác!” Lý Tâm Mai nói: “Muội phải tìm mẹ đây, muội hơi sợ! Lúc nãy Cốc tử tử mới nói mơ, chắc là cũng có tri giác. Muội gọi mẹ giải huyết cho tử tử”. Chung Triễn nói: “Vậy muội hãy ở bên cạnh nàng, huynh đi đây”. Nói chưa dứt thì chợt thấy như có người nhẹ thở dài bên tai.

Chung Triễn cả kinh, ngay lúc này chỉ thấy Lý Tâm Mai kêu thét lên, tiếng kêu đầy kinh dị và khủng khiếp, Chung Triễn quay đầu lại, y vốn đang bước qua cửa, lúc này quay đầu thì hồn bay phách tán, trong phòng trống hoác chẳng còn ai, cả Cốc Chi Hoa cũng biến mất. Lý Tâm Mai ngẩn người ra, khi vào trở lại trong phòng thì Cốc Chi Hoa đã đột nhiên biến mất như một giấc mơ. Chung Triễn kêu lên: “Muội xem, cánh cửa này...” bên cạnh giường bệnh có một cánh cửa thông ra hậu viên, vốn là đã đóng chặt, Chung Triễn vừa đẩy ra thì phát hiện có người đã rút then cửa! Không hỏi cũng biết chắc chắn người đó đã lén chui vào từ cánh cửa này cướp Cốc Chi Hoa đi. Đây là chuyện không thể tưởng tượng nổi, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà người đó có thể bắt Cốc Chi Hoa đi, không đủ thời gian cho hai người Lý, Chung đuổi theo, nhưng trăng vẫn sáng, sao trời vẫn lấp lánh, trong sân lặng lẽ đến ghê người, còn Cốc Chi Hoa đâu?

Thực ra họ đều hiểu rằng, người đó đã có thể cướp người ngay trước mắt họ, bản lĩnh cao hơn họ gấp mười lần! Họ làm sao có thể đuổi theo? Dù có đuổi

kip thì cũng không phải là đối thủ của người ta! Gió đêm mang đến làn hương, tựa như hương hoa mà chẳng phải hương hoa, mùi hương ấy khiến cho người ta lâng lâng! Lý Tâm Mai đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy cách đó không xa có mấy bụi hoa, thân cây không cao nhưng hoa lại nở to như cái bát, hai màu đỏ trắng chen lẫn nhau trông rất đẹp mắt, trong vườn vốn không trồng loại hoa này, đúng là chuyện lạ. Chung Triễn kêu lên: “Chuyện gì thế này? Ôi chao, huynh như bị uống rượu say, gân cốt rã rời”. Lý Tâm Mai chợt rút kiếm ra, cao giọng nói: “Là ai?” bất giác chỉ thấy gió lướt lên, có hai bóng người từ hòn giả sơn đột nhiên vụt nhảy ra, một người ăn mặc theo kiểu võ quan, một người mặc áo vàng, tên võ quan ấy cười ha hả: “Hai tên nhãi nhép đừng hòng chạy. Bọn chúng rất có ích cho chúng ta, lão Tề, đừng lấy mạng chúng”. Nửa câu sau là nói với đồng bọn của y, rõ ràng y cho rằng hai người Chung, Lý là vật trong túi cho nên nhất định có thể bắt được.

Lý Tâm Mai cả giận đâm tới một kiếm, tên võ quan ấy rút ra một cây roi da đánh soạt một tiếng, cuốn lấy cây kiếm của Lý Tâm Mai, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Chung Triễn cũng đâm ra một kiếm, công lực của y hơi cao, kiếm này đâm ra có cả tiếng gió, Lý Tâm Mai thuận thế dẫn ngọn roi đi, tên võ quan ấy không ngờ nàng hít phải mùi hoa Ma quỷ mà vẫn có công lực như thế, cho nên tuy quần được cây kiếm của Lý Tâm Mai nhưng không giật được, bị Chung Triễn đâm vào tà áo, chỉ thiếu có nửa tắc thì đã trúng vào huyệt đạo của y. Tên áo vàng khen rằng: “Thiên Sơn kiếm pháp quả nhiên bất phàm!” rồi đánh vù ra một chưởng, chưởng phong lại đẩy tới một luồng hương thơm nồng! Chung Triễn loạng xoạng, suýt nữa đã đứng không vững, mùi hương lạ không những khiến cho người ta rã rời gân cốt mà chưởng lực của y cũng rất hùng hậu, Chung Triễn vội vàng thi triển Đại tu di kiếm thức, kiếm quang vạch thành tường vòng tròn, Đại tu di kiếm thức là loại công phu hộ thân, kiếm thức triển khai tạo thành một bức màn ánh sáng bao bọc thân người, dù người áo vàng bản lĩnh cao cường, nhưng trong tay chẳng có binh khí cho nên trong chốc lát cũng không thể phá được bộ kiếm pháp phòng thân của y.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, tên võ quan đã rút cây roi dài ra, người áo vàng thì lách người phân chưởng, chưởng trái đánh Chung Triễn lùi hai bước, chưởng phải đánh bật cây kiếm của Lý Tâm Mai, tên võ quan chỉ chờ có thế, y lướt người tiến lên đánh soạt ra một roi, quét trúng vào bối tâm của Chung Triễn, một mảng áo theo cây roi bay ra. Trên lưng Chung Triễn hằn lên một vết thương dài! Lý Tâm Mai kinh hoảng kêu thét lên, vận kiếm như gió, suýt nữa đã lao cả người lên. Cũng trong lúc này, tên võ quan gầm lớn một tiếng, lướt người ra, té ra y cũng bị cây kiếm của Chung Triễn đâm một nhát lên vai! Lý Tâm Mai

đâm hụt một kiếm, mất trọng tâm, kẻ áo vàng chụp tới, chưởng phong như gió, suýt nữa đã chụp cổ tay của nàng, Lý Tâm Mai chợt cảm thấy một luồng lực đạo mềm mại dẫn mình qua một bên, trọng tâm chợt vững chắc, đột nhiên nghe Chung Triển nói: “Đừng lo, muội cứ dựa vào huynh!” Chung Triển đã muốn tử chiến, một tay kéo sư muội, kiếm thức chuyển thủ thành công, từ Đại tu di kiếm thức chuyển thành Truy phong kiếm thức, đánh ra một loạt những kiếm chiêu lợi hại, đó hoàn toàn là lối đánh liều mạng, người áo vàng cười lạnh: “Xem thử hai tên nhãi nhép các ngươi có thể chống chọi được bao lâu, Bạch lão đệ, ngươi không cần vội thu thập bọn chúng!” hai sư huynh muội dây lưng vào nhau, liên kiếm cự địch, đôi bên đều cảm thấy ầm ập, trong khoảnh khắc sinh tử tồn vong, cùng chịu hoạn nạn, họ đều cam lòng liều mạng vì đối phương, đồng thời cũng cảm thấy tấm chân tình của đối phương, dù đó không phải là tình yêu nhưng cũng hơn tình huynh muội. Lý Tâm Mai cảm thấy tên võ quan này hình như rất quen, lúc này người áo vàng kêu lên, nàng chợt nhớ y chính là phó thống lĩnh ngự lâm quân Bạch Lương Ký đã từng xuất hiện ở Lao Sơn, lần này y cả gan dám xông vào Mang Sơn khiến Lý Tâm Mai cũng bất ngờ. Nhưng điều kỳ lạ là, bọn họ đã đánh nhau cả tuần trà mà mẹ nàng vẫn không hề phát giác để ra cứu họ! Bản lĩnh của Bạch Lương Ký chẳng kém Lý Tâm Mai, còn bản lĩnh của người áo vàng thì hơn họ, hướng chi họ đã hít vào rất nhiều hương hoa Ma quỷ, dù có liều mạng chống cự cũng chẳng thể nào chịu nổi, trong lúc kịch chiến chỉ nghe tiếng soạt soạt vang lên, Chung Triển lại trúng hai roi, Lý Tâm Mai kêu lớn: “Mẹ, mẹ!” chẳng ai trả lời nàng.

Lý Tâm Mai kêu liên mấy tiếng mà chẳng thấy mẹ trả lời, bất đồ lòng lo sợ, nàng vốn đã chẳng thể nào chống cự được nổi nữa, vừa rồi há miệng kêu to nên hít rất nhiều mê hương, bất giác đầu vầng mắt hoa, toàn thân mềm nhũn, người uể oải chẳng thể nào xuất kinh được, đang lúc mơ hồ thì nghe người áo vàng cười đắc ý: “Ngã này!” Lý Tâm Mai như bị thôi miên, lập tức mất cả tri giác, quả nhiên ngã xuống.

Chung Triển đột nhiên mất chỗ dựa thì cả kinh, quay đầu lại kêu: “Sư muội, muội...” vừa nói xong chữ “muội” thì đã bị điểm huyết đạo, ngay lúc này ở phía trước mới vọng lại tiếng kêu của Phùng Lâm, nhưng đáng tiếc họ đã không nghe nữa. Tại sao Phùng Lâm lại chậm đến thế? Té ra bà ta cũng gặp cường địch. Đó là cường địch lợi hại hơn Bạch Lương Ký và tên áo vàng nhiều! Bạch Lương Ký lặn vào bên trong, bà ta đã biết, lúc đó bà ta đang ngồi đả tọa trong tịnh thất, nghe trên mái nhà có tiếng loạt soạt thì biết có người tới. Bà ta cũng lẳng lặng phóng lên mái nhà, chỉ thấy mấy bóng người lướt ra khỏi tàng kinh các ở phía tây,

phóng lên một cây đại thụ ở hậu viên, dưới ánh trăng trong vắt, thân pháp của người ấy tuy nhanh nhưng bà ta vừa nhìn thì đã nhận ra đó chính là Bạch Lương Ký, lòng thầm cười: “Té ra là tên tiểu tử này, không ngờ y lớn gan dám đến đây!” với bản lĩnh của Phùng Lâm, vừa vươn tay là có thể tóm được y, bà ta hái mấy chiếc lá, đang định thi triển công phu Trích diệp phi hoa thì chợt nảy ra một ý, thầm nhủ: “Tên tiểu tử này là phó thống lĩnh ngự lâm quân, đến đây làm gì? Chi bằng mình cứ len lén đi sau lưng y, xem thử y có bề đẳng nào, thừa cơ hí lộng y một phen”. Bà ta vừa mới nghĩ như thế thì thấy ở góc đình phía đông bắc có một bóng người chui tọt ra, đó là một người áo vàng thân hình cao lớn, Phùng Lâm thầm nhủ: “Tên này có bản lĩnh cao hơn Bạch Lương Ký một bậc, nhưng Mai nhi và Chung Triển có thể đối phó được với chúng, mình không cần lo, xem thử còn có cao thủ nào phía sau?” chợt một mùi hương thơm thoải tới, Phùng Lâm giật mình, nhìn lại thì thấy thấp thoáng trong bụi cỏ có những đóa hoa đỏ trắng chen lẫn, Phùng Lâm thầm kêu: “Không xong!” bà ta đã từng sống ở Tây Tạng mấy năm, đã biết đây chính là hoa Ma quỷ, với công lực của bà ta, tuy không sợ trúng độc nhưng nếu hít nhiều hương hoa thì cũng không tốt, thế rồi ngậm vận huyền công đóng tắt cả huyết đạo toàn thân rồi thi triển công phu Bát bộ cảnh thiên đuổi theo tới phía trước, ngay lúc này chợt nghe ở phía đông nam có tiếng hò hét, đó chính là hướng của khu mộ Độc ty thần ni, cũng là nơi đệ tử các phái và bọn Mạnh Thần Thông tị thí! Phùng Lâm vừa nghe tiếng la hét thì đã biết bọn này chẳng phải tầm thường, bà ta càng kinh hãi hơn lúc nãy, thầm nhủ: “Nếu chẳng phải phía Mạnh Thần Thông đột nhiên có thêm nhiều cao thủ thì các bậc tôn sư các phái đã cùng nhau ra tay!” dù thế nào đi nữa thì tình thế cũng đang nguy cấp, Phùng Lâm không ngờ rằng bọn người ấy chẳng phải là phe của Mạnh Thần Thông, cũng chẳng phải là phe chính phái mà là đám người áo vàng của Tây Môn Mục Dã. Đám người này chia thành hai tốp, một tốp phá hoại đại hội tị võ Mang Sơn, còn một tốp ít hơn thì len vào bên trong quấy rối, tốp này có bốn người, Bạch Lương Ký và người áo vàng đã tiến vào hậu viên, hai người áo vàng thì theo dõi Phùng Lâm.

Phùng Lâm vừa phát giác có điều không ổn thì hơi ngưng thần đã nghe được hơi thở của hai người áo vàng, thế là bà ta lập tức vung tay.

Trong khoảng sát na này, chỉ nghe tiếng cười lạnh vang lên, có tiếng gió lướt tới, một bóng người đã phóng tới nhanh như điện chớp, đó là một người áo vàng thân hình to lớn, cao hơn người bình thường ít nhất một cái đầu, y vung bàn tay to bè chụp về phía Phùng Lâm, ngón tay hầu như đã chạm vào đầu bà ta, một luồng khí tanh nồng như máu xộc vào mũi Phùng Lâm, dù nội công của bà ta đã đạt

đến mức lưu hỏa thuần thanh nhưng cũng cảm thấy muốn nôn mửa, Phùng Lâm làm sao có thể để cho y chụp trúng, cũng trong khoảng sát na này, bà ta nhẹ nhàng lướt ra, thuận tay bẻ một cành cây dài khoảng ba thước, quét ngang trên không trung, thi triển một chiêu Huyền diệu hoạch sa trong kiếm pháp của Bạch Phát ma nữ, đâm vào ngực của người áo vàng. Nội công của Phùng Lâm đã đến mức phóng hoa ném lá có thể đả thương người, một cành cây trong tay bà ta cũng lợi hại hơn thanh kiếm bình thường gấp mười lần, cây “kiếm” ấy đâm tới, tựa như đao kiếm chém gió, thủ pháp rất quỷ dị, chỉ nghe soạt một tiếng, chiếc mũ của người áo vàng bị cành cây hất lên, lộ ra một cái đầu trọc, té ra đó là một nhà sư.

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, lại có một bóng người nhảy bổ tới, người này thì thân hình ngũ đoản, thấp hơn người bình thường cả một cái đầu, trong tay cầm một cây phát trần, y cuộn cây phát trần lên quét vào eo Phùng Lâm, Phùng Lâm Di hình hoán vị, tay trái rút ra một sợi dây đai, dây đai và phát trần cuộn vào nhau, hai bên đều dùng lực kéo mà đối phương chẳng hề nhúc nhích. Phùng Lâm đâm nhánh cây ra, người áo vàng vội vàng rút cây phát trần lộn ngược ra phía sau, chỉ nghe keng một tiếng, chiếc kim quán trên đầu y bị cành cây hất ra, lộ ra một búi tóc, té ra đó là một đạo sĩ.

Hai người áo vàng này đều rất lanh lẹ, đến và đi đều như gió, trong võ lâm đúng là những nhân vật hiếm có, không ngờ Phùng Lâm ra tay còn nhanh hơn cả bọn chúng gấp ba lần, bà ta bẻ cây, tháo dây đai, né tránh, phản đòn, cúi cùng hất mũ của bọn chúng đều liên một mạch, tựa như chỉ trong chớp mắt, quả thực nhanh như điện chớp. Hai người này tung đòn không trúng thì lập tức tránh ra, bày thành thế ỉ giác, lòng thầm thất kinh.

Phùng Lâm rút nhánh cây về nhìn, nhánh cây cũng bị chặt một nửa, trong vết chặt tựa như đao kiếm, cũng thầm lạnh mình, dưới ánh trăng nhìn rất rõ ràng, chỉ thấy một tầng một đạo trên mặt đều dính mấy phiến lá, hòa thượng nở nụ cười quỷ dị, đạo sĩ lộ vẻ khổ sở nhưng chẳng hề có vết máu, vả lại vẻ mặt chúng chẳng hề thay đổi, dưới ánh trăng trông rất kinh khủng, tựa như hai hồn ma.

Công phu Trích diệp phi hoa của Phùng Lâm đã đạt đến mức giết người trong chớp mắt nhưng trên mặt của cả hai người áo vàng này đều dính mấy phiến lá của bà ta mà chẳng hề có vết máu, bọn chúng cũng chẳng hề kêu lên, Phùng Lâm không khỏi kinh hãi hơn, thầm nhủ: “Sao da mặt của chúng dày đến thế, chẳng lẽ chúng không phải là thân máu thịt?” nhà sư cao lớn cười hèn hệt rồi vùng bàn tay chụp về phía Phùng Lâm, chưởng phong có mùi máu tanh, mùi máu này còn

nồng hơn lúc nãy, Phùng Lâm đâm ra một kiếm, nhà sư đã có phòng bị, Phùng Lâm đâm một kiếm không trúng thì lập tức thi triển tuyệt kỹ Miêu ưng phốc kích phóng vọt lên, đạo sĩ lùn hình như đã đoán bà ta sẽ dùng chiêu này cho nên cũng phóng vọt lên, cao hơn cả Phùng Lâm, cây phát trần đánh xuống, hàng ngàn sợi tơ tỏa ra như một tấm lưới trên không trung, nhốt Phùng Lâm vào ở giữa.

Lúc còn bé Phùng Lâm ở đảo Miêu Ưng, đã dựa theo tư thế bổ nhào của một loài quái điều có bộ mặt giống như mèo để sáng tạo ra bộ khinh công này, cho nên có thể xoay chuyển phương hướng trên không trung, vốn là đạo sĩ lùn đã nắm được tiên cơ, nếu là người khác chắc chắn sẽ không thoát nổi đòn đánh của y, nhưng Phùng Lâm lại ứng phó nhẹ nhàng, chỉ thấy cây phát trần trùm xuống, bà ta lập tức vịn hông xoay người, đồng thời thổi ra một hơi chân khí, cây phát trần lập tức bị thổi bật ra, nhưng chỉ nghe soạt một tiếng, vai của đạo sĩ lùn đã bị nhành cây của bà ta đâm trúng, áo rách mất một mảng, máu tươi đổ xuống. Nhà sư cao lớn thấy đồng bọn gặp nguy hiểm thì lập tức phát ra hai đòn Phách không chưởng, Phùng Lâm đang lơ lửng trên không, khó kéo dài được thời gian, chưa kịp phát ra kiếm thứ hai thì cũng rơi xuống theo đạo sĩ.

Điều kỳ lạ là vai của đạo sĩ trúng kiếm thì máu tuôn ra, nhưng Phùng Lâm thổi lá vào mặt của y thì trên mặt chỉ bị hõm xuống, chẳng hề có vết máu, Phùng Lâm giật mình, cười lạnh nói: “Té ra là hai lão quái vật sống dai các người, các người dám giả thần giả quỷ dọa người ở đây! Đường đại hiệp có thể nương tay nhưng ta thì không tha cho các người!” té ra đạo sĩ có đạo hiệu là Qui Tàng Tử, nhà sư thân hình cao lớn là một người Hồ, đến Trung Hoa thì lấy tên người Hán, pháp hiệu là Thích Đạo An. Qui Tàng Tử xuất thân từ phái Bão Phác trong đạo giáo, phái này tôn đạo sĩ luyện đơn thời Tấn là Cát Hồng làm tổ sư, chủ yếu coi trọng những thứ bàng môn tả đạo như luyện đơn, thái nạp, phương thuật, bùa chú, địa vị rất thấp trong đạo giáo, Qui Tàng Tử ở Trung Nguyên chẳng gặp thời, cho nên đến miền tái ngoại khai tông lập giáo ở biên giới Mông Tạng, nhưng vùng này là phạm vi thế lực của Lạc ma giáo, y đứng chân không được, gặp lúc Thích Đạo An từ Hoa Thích Tử đến Mông Cổ, cũng muốn dựng chùa thu nhận học trò ở Mông Cổ, hai người này dần dần cấu kết với nhau đả thương bát đại cao thủ của Lạc ma Hồng giáo. Pháp vương Hồng giáo sai đại đệ tử đến Thiên Sơn nhờ Đường Hiểu Lan giúp đỡ, Đường Hiểu Lan chẳng qua vì nể mặt pháp vương, vả lại ông cũng biết hai kẻ này đã làm không ít chuyện xấu ở miền Mông Tạng cho nên xuống núi ác đấu với hai ma đầu cả ngày trời, cuối cùng dùng Du long kiếm chặt đứt ngón vô danh trên tay trái của Qui Tàng Tử, dùng Thiên Sơn thần mãng bắn bị thương Thích Đạo An. Từ đó về sau, hai kẻ này mai danh ẩn tích, tính ra

cũng gần ba mươi năm. Phùng Lâm đã từng nghe Đường Hiểu Lan kể chuyện này, nhưng vì đã qua nhiều năm, trong nhất thời không nhớ ra, hai người này một cao một thấp, bộ dạng trông rất kỳ quặc, sau khi giao thủ Phùng Lâm lại phát hiện đường lối võ công của chúng khác hẳn với các phái ở Trung Nguyên, lại thấy tay trái của đạo sĩ chỉ có bốn ngón, cuối cùng đã đoán được lai lịch của chúng.

Hai người áo vàng bị Phùng Lâm nói ra lai lịch, gọi lại mối hận cũ thì dùng dùng cả giận, Thích Đạo An cười lạnh nói: “Ta đang muốn tìm đến phái Thiên Sơn, nay ngươi đã tự dẫn xác đến đây, vừa đúng lúc ta đang muốn thử Phật cương chưởng lực!” Qui Tàng Tử cũng cười lạnh: “Phải xem ai tha cho ai? Đạo huynh, tôi nhận ra mục tiêu này là tiểu di của Đường Hiểu Lan, trước tiên chúng ta bắt mục, không lo Đường Hiểu Lan không tìm đến, chúng ta đỡ phải đi đến Thiên Sơn”. Phùng Lâm ghét nhất là người khác nói mình như thế, thế là lửa giận bốc cao, lập tức sử dụng những chiêu sát thủ trong Thiên Sơn kiếm pháp, một kiếm đâm tới có cả hư lẫn thực, biến ảo khó lường, chỉ một cành cây nhưng tựa như hóa thành hơn mười thanh mộc kiếm, Qui Tàng Tử và Thích Đạo An đều cảm thấy bốn phương tám hướng có hình bóng của Phùng Lâm.

Qui Tàng Tử kêu lên: “Không xong!” chỉ nghe soạt một tiếng, nhành cây đã vạch một đường trên mặt của y, cũng trong lúc này, Phùng Lâm cũng chợt ngừng thấy mùi máu tanh xộc vào mũi, dù bà ta né tránh nhanh lẹ nhưng cũng bị ngón tay của Thích Đạo An quét trúng vai. Trên áo còn để lại hai dấu ngón tay đỏ ửng! Chỉ thấy da mặt của Qui Tàng Tử toác ra, một đôi mắt âm dương càng lộ ra hơn, té ra hai người này đều dùng mặt nạ bằng da, Qui Tàng Tử cố ý để cho bà ta quét trúng vào mặt nạ, Thích Đạo An nhân lúc bà ta chưa kịp rút kiếm về thì thừa cơ ra tay. Nếu trong tay của Phùng Lâm là một cây kiếm thanh cương thì y không dám mạo hiểm như thế. Phùng Lâm chỉ một lúc khinh địch mà suýt nữa đã thua to, đến khi bà ta đứng vững lại thì đã bị hai kẻ này chiếm mất vị trí có lợi! Hai lão già áo vàng năm xưa liên thủ đối địch, có thể ác chiến với Đường Hiểu Lan cả ngày, đủ thấy công lực thâm hậu đến mức nào. Phùng Lâm tuy có nhiều chiêu số phức tạp, nhưng rốt cuộc vẫn kém hơn Đường Hiểu Lan một bậc, nếu trong tình huống bình thường, bà ta lấy một địch hai thì có thể đánh ngang sức với bọn chúng, nay đã hít phải mùi hương hoa Ma quỷ, lại bị Thích Đạo An dùng Độc huyết chưởng đánh trúng vai, thế là kéo dài được một lúc nữa thì không khỏi lệt xuống thế hạ phong.

Độc huyết chưởng của Thích Đạo An là một môn công phu tà phái cực kỳ lợi hại, tuy không có uy lực như Tu la âm sát công, nhưng mỗi khi phát chưởng thì

mùi máu tanh cũng đủ khiến cho người ta trúng độc, Phùng Lâm ngấm vận huyền công, cứ cách một thời gian thì đổi khí một lần, tuy không đến nỗi trúng độc nhưng hít phải mùi khí tanh ấy cũng cảm thấy nôn mửa.

Cũng trong lúc này, bà ta nghe Lý Tâm Mai và Chung Triển đang đánh nhau ở hậu viên, bà cũng không dám gọi con gái, vẫn cứ nghĩ rằng Bạch Lương Ký và người áo vàng kia bất quá cũng chỉ đánh ngang sức với hai người họ, bà ta định đánh bại hai tên ma đầu này rồi sẽ đến thu thập bọn chúng.

Nào ngờ hai tên ma đầu này càng đánh càng dữ, bà ta không những không thể chiến thắng mà trái lại còn lọt xuống thế hạ phong. Mà công lực của Chung Triển và Lý Tâm Mai yếu hơn, chịu không nổi mùi hương hoa Ma quỷ, cuối cùng bị kẻ địch bắt sống. Khi Phùng Lâm nghe tiếng kêu cứu của con gái, bất đồ trong dạ rối bời, bà ta mới vừa trả lời lại một tiếng thì lập tức thấy lục phủ ngũ tạng như đảo lộn, té ra bà rối loạn tinh thần, chân khí tản mát, đang lúc nguy cấp nhất, bà ta mở miệng thì hương hoa Ma quỷ và khí độc từ bàn tay của Thích Đạo An xông vào miệng! Phùng Lâm thấy mắt tối sầm, thâm kêu không xong, ngay trong khoảnh khắc này, cây phát trần của Qui Tàng Tử mở rộng, cuộn lấy thanh kiếm của bà ta, hai ngón tay của Thích Đạo An cũng đã đâm vào hông bà ta kêu vù một tiếng, Phùng Lâm kinh hoảng, tưởng rằng đã sắp bị độc chưởng của kẻ địch đánh tới, chuyện không ngờ đã xảy ra, chỉ nghe Thích Đạo An kêu rú lên, tiếp theo là tiếng gào của Qui Tàng Tử, cả hai người này gào rú như hai con dã thú bị thương, Phùng Lâm chưa kịp biết xảy ra chuyện gì thì cả hai đã bỏ Phùng Lâm phóng vọt qua bức tường chạy mất! Phùng Lâm định thần lại, thở phào ra một hơi, chỉ thấy sao trời lấp lánh, vầng trăng đang ở trên cao, từng đóa hoa lay nhẹ trong gió, đến khi nhìn lại thì chẳng thấy ai nữa.

Phùng Lâm ngạc nhiên. bởi vì theo tình hình ấy, chắc chắn là có cao nhân ngấm giải cứu, nhưng tại sao người đó lại không xuất hiện, vả lại người đó vừa ra tay thì có thể khiến cho hai ma đầu tháo chạy, đủ thấy bản lĩnh cao hơn Thống Thiên thượng nhân và Kim Quang đại sư. Trên đời này chỉ có Mạnh Thần Thông có thể làm được điều đó, nhưng Mạnh Thần Thông chắc chắn không cứu bà ta, vậy thì người đó là ai?

Phùng Lâm ngăn người ra, nghĩ bụng: “Dù y là ai, tóm lại cũng là người phe chúng ta, y có thể ngấm giúp mình, đương nhiên cũng có thể giúp Mai nhi, với hạng có võ công như Thích Đạo An và Qui Tàng Tử mà chẳng đỡ nổi một đòn của y, đám người Bạch Lương Ký thì không cần phải nói nữa. Mình đâu cần phải lo cho Mai nhi?” Phùng Lâm suy luận vốn rất có lý, nào ngờ đến phía sau tìm

xung quanh mà chẳng thấy bóng dáng của con gái và Chung Triễn đâu, đến khi vào tịnh thất thì cả Cốc Chi Hoa cũng biến mất! Ở góc phía tây bắc trong vườn có tiếng kêu soạt soạt, Phùng Lâm chợt bừng tỉnh, ở trong điện Huyền Nữ phía tây bắc có mười hai người đang trị thương, trong đó chín người là đệ tử của phái Võ Đang, họ đều bị độc hỏa của Đồ Chiêu Minh đốt cháy, bị thương rất nặng, tuy đã bôi thuốc kim sang, tính mạng không còn nguy hiểm nhưng trong khoảng thời gian ngắn không thể nào khôi phục công lực, chẳng may kẻ địch tìm tới họ thì hậu quả thật khó tưởng tượng.

Nghe tiếng loạt soạt tựa như họ đang bò dậy, Phùng Lâm lạnh mình, tại sao họ phải bò dậy? Có thể đoán rằng, dẫu không phải kẻ địch xông vào, chắc chắn họ cũng đã phát hiện ra tông tích của kẻ địch. Phùng Lâm vội vàng quay lại điện Huyền Nữ, nhưng không ngờ có một chuyện càng kỳ lạ hơn, vì bà ta quá gấp, không màng đến thân phận của mình cho nên đẩy cửa xông vào, vừa bước vào cửa thì thấy hai thanh trường kiếm chĩa trước ngực mình, đó là Tùng Thạch đạo nhân và Quách Gia Mạc, bản lĩnh của Phùng Lâm hơn hẳn họ, đương nhiên không đến nỗi bị thương, nhưng vì bất ngờ cho nên suýt chút nữa bị mũi kiếm của họ đâm trúng, khi mũi kiếm còn cách người ba thước bà ta mới phất tay áo quét mũi kiếm của họ sang một bên. Họ phát hiện ra Phùng Lâm thì lập tức dừng tay, Phùng Lâm vừa nhìn thì thấy chín đệ tử của phái Võ Đang đều đứng ở trong điện, ai nấy đều cầm kiếm bày thành kiếm trận cửu cung, ngoài ra ba người bị thương hình như cũng đã khỏi, tay cầm binh khí đứng ở giữa tiếp ứng. Phùng Lâm lại còn thử được công lực của Tùng Thạch đạo nhân và Quách Gia Mạc, ít nhất họ cũng đã khôi phục được năm thành công lực.

Đó vẫn chưa tính là kỳ lạ, điều kỳ lạ là không khí trong phòng có mùi thơm thoang thoảng, đó là mùi thơm của Thiên Sơn liên, Phùng Lâm ngạc nhiên, vội vàng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Chính là:

Thần long thấy đầu không thấy đuôi, thanh hương thoang thoảng làm người nghi.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -